TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày 27-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Tạ Văn Đài
Ông Đặng Quang Hoạch
Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:* Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/HSST-QĐ, ngày 14/02/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1969, tại An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Ph, huyện A, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hồ Thị H (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 14/11/2019 đến ngày 20/01/2020 (Có mặt).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Minh H (tên gọi khác: Tý), sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Người làm chứng:
Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1965 (Vắng mặt).
Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Minh H và chị Nguyễn Thị Phương A chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 (nhưng không đăng ký kết hôn). Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 13/11/2019, khi anh H dọn đồ đạc ra ngoài phòng trọ để thuê phòng khác ở riêng với chị A thì ông Nguyễn Văn M (M là cha ruột của chị A, sống chung cùng phòng trọ với anh H và chị A) đi về phòng trọ thấy vậy hỏi H: "dọn đồ đi đâu sao không nói với cha", thì H nói: "đồ của tôi, tôi thích dọn đi đâu là quyền của tôi". Do bức xúc trước thái độ của H nên M dùng tay tát vào đầu H thì bị H dùng tay đánh lại. Tức giận, M lấy 01 cái kéo sắt (mũi nhọn, dài 20cm, màu đen) ở trong phòng trọ đâm 01 cái trúng vào ngực phải của H gây thương tích. Lúc này, người dân phát hiện đưa anh H tới bệnh viện điều trị. Sau khi gây thương tích cho H thì M đến Công an xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 cái kéo là hung khí gây án.

Theo bản kết luận giám định thương tích số: 1050/TgT/2019, ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Vết thương và vết mổ tổng kích thước: 8x 0,3 cm. Tỷ lệ: 2%; Vết mổ dẫn lưu ngực phải kích thước: 2,5x 0,3cm. Tỷ lệ: 1%; Tổn thương rách màng ngoài tim đã phẫu thuật xử trí kích thước: 2 x 0,2cm. tỷ lệ: 10%; Tổn thương tràn dịch màng phổi đã phẫu thuật dẫn lưu hiện không tràn dịch, tràn khí màng phổi phải. Tỷ lệ: 4%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh H tại thời điểm giám định là: 16%.

Ngày 22/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn M để điều tra.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình M đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh H thiệt hại về thuốc men, viện phí số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Hiện, anh H đã bình phục và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-TB, ngày 03/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đã bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú và gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bị hại cũng có một phần lỗi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian thử thách 04 đến 05 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 13/11/2019, tại phòng trọ thuộc ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng 01 cái kéo bằng sắt (mũi nhọn, dài 20cm, màu đen) gây thương tích cho anh Nguyễn Minh H, làm anh H bị thương tích: 16%. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm", tỉ lệ thương tích của người bị hại 16% theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tổn hại cho sức khỏe của anh H được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: bị cáo có nhân thân tốt; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đầu thú và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét bị cáo có nơi ở rõ ràng, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ phù hợp với quy định tại điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao. Xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xét cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về dân sự: Bị hại đã nhận 14.000.000 đồng tiền bồi thường, tại phiên tòa không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.2] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 cái kéo bằng sắt (mũi nhọn, dài 20cm, màu đen) là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ thi hành án thì bị xử lý theo Điều 93 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cái kéo bằng sắt.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/02/2020).

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan